|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  **SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Hải Phòng, ngày tháng 9 năm 2025* |

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH TIÊU CHÍ, ĐIỀU KIỆN, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC MIỄN THUẾ ĐỐI VỚI TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ THU NHẬP TỪ HOẠT ĐỘNG KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, VI MẠCH BÁN DẪN, TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ**

**VỚI VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH**

| **QUY PHẠM PHÁP LUẬT**  **HIỆN HÀNH** | | **DỰ THẢO VĂN BẢN** | **THUYẾT MINH** | **SO SÁNH VỚI CÁC ĐỊA PHƯƠNG** | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nghị quyết số 198/2025/QH15** | **Nghị quyết số 226/2025/QH15** | **Thành phố**  **Hồ Chí Minh**  (Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND) | **Đà Nẵng**  (Nghị quyết số 53/2024/NQ-HĐND) |
|  |  | **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**  Nghị quyết này quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục miễn thuế đối với tổ chức, cá nhân có thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số [226/2025/QH15](https://vbpl.vn/danang/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=136/2024/QH15&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=0) ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng. | Theo Nghị quyết số 226/2025/QH15 |  |  |
| 1. Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, công ty quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;  2. Cá nhân, doanh nghiệp có khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn, quyền mua cổ phần, quyền mua phần vốn góp vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo;  3. Chuyên gia, nhà khoa học nhận được từ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển, trung tâm đổi mới sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. | 1. Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phát sinh trên địa bàn Thành phố;  2. Cá nhân, tổ chức có khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn Thành phố;  3. Chuyên gia, nhà khoa học, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo do thực hiện công việc tại các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn Thành phố | **Điều 2. Đối tượng áp dụng**  **1.** Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo;  **2.** Tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (sau đây gọi là tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo);  **3.** Tổ chức, cá nhân có khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo;  **4.** Chuyên gia, nhà khoa học thực hiện công việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo (sau đây gọi là chuyên gia);  **5.** Cá nhân khởi nghiệp sáng tạo làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo (sau đây gọi là cá nhân khởi nghiệp sáng tạo).  **6.** Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. | Theo Nghị quyết số 226/2025/QH15 |  |  |
|  |  | **Điều 3. Giải thích từ ngữ**  Trong nghị quyết này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:  1. Doanh nghiệp vi mạch bán dẫn là doanh nghiệp có một trong các hoạt động sau: nghiên cứu và phát triển, thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử sản phẩm bán dẫn và sản xuất thiết bị, máy móc, công cụ phục vụ cho các hoạt động này.  2. Doanh nghiệp trí tuệ nhân tạo là doanh nghiệp có một trong các hoạt động phát triển, cung cấp hệ thống trí tuệ nhân tạo theo quy định tại Khoản 9, Điều 3 Luật Công nghiệp công nghệ số.  3. Tổ chức khoa học và công nghệ: là tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật để cung cấp dịch vụ hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo và đổi mới sáng tạo.  4. Tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (tên gọi khác là Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo/Trung tâm đổi mới sáng tạo) là đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp, hợp tác xã có mục tiêu hỗ trợ hình thành, phát triển mô hình kinh doanh sáng tạo dựa trên công nghệ, ý tưởng đột phá hoặc mô hình kinh doanh mới, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, do cá nhân, nhóm cá nhân hoặc tổ chức thực hiện; cung cấp dịch vụ, hạ tầng và giải pháp nhằm kết nối, phát triển mạng lưới, thúc đẩyphát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo. | Tham khảoLuật Công nghiệp công nghệ số và dự thảo Nghị định về Đổi mới sáng tạodo Bộ KH&CN chủ trì xin ý kiến các bộ, ngành, địa phương. |  |  |
|  |  | 5. Chuyên gia, nhà khoa học: là chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo có một trong các hoạt động sau:  - Đào tạo nâng cao năng lực cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, nhà đầu tư cá nhân khởi nghiệp sáng tạo;  - Hoạt động tư vấn về marketing, quảng bá sản phẩm, dịch vụ; khai thác thông tin công nghệ, sáng chế; đánh giá, định giá kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tài sản trí tuệ; pháp lý, sở hữu trí tuệ, đầu tư, thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tài sản trí tuệ; xây dựng, phát triển mạng lưới các tổ chức thúc đẩy kinh doanh, nhà đầu tư cá nhân, quỹ đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo;  - Hoạt động tư vấn về xây dựng chương trình truyền thông về khởi nghiệp sáng tạo; kết nối các mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo, đầu tư mạo hiểm; giới thiệu đối tác, nhà đầu tư, hỗ trợ thủ tục nhà đầu tư, doanh nghiệp trong nước tiếp cận thị trường nước ngoài.  6. Cá nhân khởi nghiệp sáng tạo: Là cá nhân thực hiện công việc tại các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, và các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.  7. Hoạt động đổi mới sáng tạo là một trong các hoạt động tạo ra sản phẩm mới, dịch vụ mới, quy trình mới, mô hình kinh doanh mới hoặc cải tiến đáng kể so với sản phẩm, dịch vụ, quy trình, mô hình kinh doanh đã có.  8. Hoạt động khởi nghiệp sáng tạo là một trong các hoạt động hình thành, phát triển mô hình kinh doanh sáng tạo dựa trên công nghệ, ý tưởng đột phá hoặc mô hình kinh doanh mới, do cá nhân, nhóm cá nhân hoặc tổ chức thực hiện, nhằm tạo ra giá trị mới, giải quyết vấn đề thị trường hoặc kinh tế - xã hội.  9. Hoạt động hỗ trợ đổi mới sáng tạo là một trong các hoạt động cung cấp nguồn lực, dịch vụ cho đổi mới sáng tạo, bao gồm: sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, hạ tầng kỹ thuật, không gian làm việc, pháp lý, thông tin thị trường, tài chính, thương mại, truyền thông, kết nối đầu tư và hỗ trợ cần thiết khác.  10. Hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo là một trong các hoạt động cung cấp nguồn lực, dịch vụ cho khởi nghiệp sáng tạo, bao gồm: sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, hạ tầng kỹ thuật, không gian làm việc, pháp lý, thông tin thị trường, tài chính, thương mại, truyền thông, kết nối đầu tư và hỗ trợ cần thiết khác. |  |  |  |
| **Điều 10. Hỗ trợ thuế, phí, lệ phí**  1. Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, công ty quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Việc xác định thời gian miễn, giảm thuế thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp. | **Điều 7. Về quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo**  1. Hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn Thành phố được áp dụng các ưu đãi về thuế như sau:  a) Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 05 năm từ thời điểm phát sinh thuế thu nhập phải nộp đối với thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phát sinh trên địa bàn thành phố.  Trường hợp doanh nghiệp thuộc đối tượng áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu thì thực hiện nộp thuế theo quy định tương ứng; | **Điều 4.****Tiêu chí và điều kiện miễn thuế đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo**  Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 5 năm từ thời điểm phát sinh thuế thu nhập phải nộp đối với thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo đáp ứng các tiêu chí, điều kiện sau đây:  a) Được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.  b) Có trụ sở chính trên địa bàn thành phố.  c) Có hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo quy định tại Khoản 7, 8 Điều 3 Nghị quyết này và được công nhận/chứng nhận/xác nhận bởi cơ quan có thẩm quyền  d) Có doanh thu phát sinh từ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo nêu tại điểm c điều này chiếm ít nhất 30% tổng doanh thu của doanh nghiệp. Hoặc chi phí đầu tư cho hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo chiếm ít nhất 30% tổng chi phí của doanh nghiệp. | 1. Dự thảo có thời gian miễn thuế dài hơn so với Nghị quyết số 98/2025/QH15.  2. Tham khảo từ Nghị quyết của Thành phố Hồ Chí Minh và Đà Nẵng;  3. Bổ sung đối tượng doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.  4. Tham khảo Dự thảo Nghị định về Đổi mới sáng tạo do Bộ KH&CN chủ trì xin ý kiến các bộ, ngành, địa phương. | **Điều 5. Điều kiện được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập phát sinh trên địa bàn Thành phố từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo**  1. Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập phát sinh trên địa bàn Thành phố từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phải đáp ứng các điều kiện sau:  a) Đăng ký thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp; có trụ sở chính trên địa bàn Thành phố.  b) Được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 trở về sau và chưa là công ty đại chúng.  c) Hoạt động trong các lĩnh vực ưu tiên quy định tại Điều 3 Nghị quyết này.  d) Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thuộc khoản 1 Điều 4 Nghị quyết này.  đ) Có doanh thu hàng năm phát sinh từ hoạt động khỏi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn Thành phố trong các lĩnh vực ưu tiên đạt tỷ lệ tối thiểu 30% trên tổng doanh thu. | **Điều 6. Điều kiện miễn thuế**  **1.** Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đáp ứng tất cả điều kiện sau đây:  a) Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đăng ký thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, có trụ sở chính trên địa bàn thành phố. Tại thời điểm nộp hồ sơ xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp có thời gian hoạt động không quá 05 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu;  b) Có sản phẩm, dịch vụ từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thuộc lĩnh vực ưu tiên quy định tại Điều 3 Nghị quyết này;  c) Có thu nhập chịu thuế từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết này; |
| **Điều 5.** **Tiêu chí và điều kiện miễn thuế đối vớitổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo**  Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 5 năm từ thời điểm phát sinh thuế thu nhập phải nộp đối với thu nhập từ hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo của tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo đáp ứng các tiêu chí, điều kiện sau đây:  a) Được thành lập theo quy định của pháp luật dưới hình thức đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp và các loại hình tổ chức khác.  b) Có trụ sở chính trên địa bàn thành phố.  c) Thực hiện một hoặc một số hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo theo quy định tại Khoản 9, 10, Điều 3 Nghị quyết này và được công nhận/chứng nhận/xác nhận bởi cơ quan có thẩm quyền.  d) Có doanh thu phát sinh từ hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo nêu tại điểm c điều này chiếm ít nhất 30% tổng doanh thu của doanh nghiệp. | Tham khảo từ Nghị quyết của Thành phố Hồ Chí Minh và Đà Nẵng | **Điều 5. Điều kiện được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập phát sinh trên địa bàn Thành phố từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo**  2. Tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập phát sinh trên địa bàn Thành phố từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phải đáp ứng các điều kiện sau:  a) Đăng ký thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật; có trụ sở chính trên địa bàn Thành phố.  b) Cung cấp dịch vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị quyết này.  c) Có doanh thu hàng năm phát sinh từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn Thành phố trong các lĩnh vực ưu tiên đạt tỷ lệ tối thiểu 30% trên tổng doanh thu.  3. Các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp chỉ được áp dụng đối với doanh nghiệp thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo kê khai. | **Điều 6. Điều kiện miễn thuế**  **2.** Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo đáp ứng tất cả điều kiện sau đây:  a) Đăng ký thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, có trụ sở chính trên địa bàn thành phố;  b) Có thu nhập chịu thuế từ hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị quyết này. |
| **Điều 10. Hỗ trợ thuế, phí, lệ phí**  3. Miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của chuyên gia, nhà khoa học nhận được từ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển, trung tâm đổi mới sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. | **Điều 7. Về quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo**  1. Hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn Thành phố được áp dụng các ưu đãi về thuế như sau:  c) Miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 05 năm đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của chuyên gia, nhà khoa học, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo do thực hiện công việc tại các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố | **Điều 6.** **Tiêu chí và điều kiện miễn thuế đối với** **chuyên gia, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo**  Miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 5 năm đối với chuyên gia, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo có thu nhập từ tiền lương, tiền công thực hiện công việc tại các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:  a) Là công dân Việt Nam hoặc người nước ngoài, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, thường trú tại Việt Nam; nếu là người nước ngoài thì phải có xác nhận cư trú hợp pháp tại Việt Nam.  b) Có tiền lương, tiền công từ thực hiện công việc tại các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, và các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.  c) Đối với chuyên gia phải có chuyên môn phù hợp, có tối thiểu 03 năm kinh nghiệm thực hiện hoạt động theo quy định tại Khoản 5, Điều 3 Nghị quyết này. | 1. Dự thảo có thời gian miễn thuế dài hơn so với Nghị quyết số 98/2025/QH15.  2. Tham khảo từ Nghị quyết của Thành phố Hồ Chí Minh và Đà Nẵng.  3. Tham khảo Dự thảo Nghị định về Đổi mới sáng tạo do Bộ KH&CN chủ trì xin ý kiến các bộ, ngành, địa phương. | **Điều 7. Điều kiện được miễn thuế thu nhập cá nhân đối với khoản thu nhập từ tiền lương, tiền công**  1. Cá nhân khởi nghiệp sáng tạo được miễn thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công phải đáp ứng các điều kiện sau:  a) Là thành viên sáng lập, đồng sáng lập hoặc trong đội ngũ phát triển sản phẩm, dịch vụ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.  b) Có thu nhập phát sinh từ tiền lương, tiền công tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.  2. Chuyên gia được miễn thuế thu nhập từ tiền lương phải đáp ứng các điều kiện:  a) Có trình độ từ đại học trở lên.  b) Có kinh nghiệm trong đào tạo, tư vấn, hỗ trợ về hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ít nhất 02 năm.  c) Có tên trong danh sách chi trả lương hàng tháng của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo.  3. Chuyên gia được miễn thuế thu nhập từ tiền công phải đáp ứng các điều kiện:  a) Có trình độ từ đại học trở lên.  b) Có kinh nghiệm trong đào tạo, tư vấn, hỗ trợ về hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ít nhất 02 năm.  c) Có hợp đồng tư vấn, đào tạo cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp có dự án khởi nghiệp sáng tạo trong các lĩnh vực ưu tiên của Thành phố. | **Điều 6. Điều kiện miễn thuế**  **4.** Miễn thuế thu nhập cá nhân  a) Chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, cá nhân hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:  Có đủ tiêu chí chung và tiêu chí cụ thể quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 Nghị quyết này;  Có hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng của doanh nghiệp được xác nhận là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức được xác nhận là tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo;  Hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng phải phù hợp với quy định pháp luật về lao động và phải có nội dung cụ thể vị trí, công việc liên quan đến hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo. |
| **Điều 10. Hỗ trợ thuế, phí, lệ phí**  2. Miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn, quyền mua cổ phần, quyền mua phần vốn góp vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. | **Điều 7. Về quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo**  1. Hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn Thành phố được áp dụng các ưu đãi về thuế như sau:  b) Miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp của các cá nhân, tổ chức có khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố; thời hạn miễn thuế là 05 năm kể từ thời điểm cá nhân, tổ chức có hoạt động góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố; | **Điều 7.** **Tiêu chí và điều kiện miễn thuế đối với cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo**  Miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 5 năm đối với cá nhân đáp ứng các tiêu chí, điều kiện sau:  a) Là công dân Việt Nam hoặc người nước ngoài, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, thường trú tại Việt Nam; nếu là người nước ngoài thì phải có xác nhận cư trú hợp pháp tại Việt Nam.  b) Có thu nhập chịu thuế từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo có nộp thuế tại Hải Phòng. | 1. Dự thảo Nghị quyết quy định rõ số năm miễn thuế cho đối tượng này chứ không nêu chung chung như Nghị quyết số 198/2025.  3. Tham khảo từ Nghị quyết của Thành phố Hồ Chí Minh và Đà Nẵng;  3. Bổ sung doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo. | **Điều 6. Điều kiện được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố**  Tổ chức, cá nhân được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố phải đáp ứng các điều kiện sau:  1. Đối với tổ chức, cá nhân sáng lập doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:  a) Có tên trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu.  b) Có thời gian tham gia vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tối thiểu 12 tháng.  2. Đối với tổ chức, cá nhân khác đầu tư vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:  a) Đầu tư vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo chưa là công ty đại chúng.  b) Đầu tư không quá 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo sau khi nhận đầu tư.  c) Có thời gian đầu tư vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tối thiểu 24 tháng. | **Điều 6. Điều kiện miễn thuế**  **4.** Miễn thuế thu nhập cá nhân  b) Cá nhân có hoạt động góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo có sản phẩm, dịch vụ thuộc lĩnh vực ưu tiên quy định tại Điều 3 Nghị quyết này. Có thu nhập chịu thuế từ chuyển nhượng cổ phần, vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuộc lĩnh vực ưu tiên quy định tại Điều 3 của Nghị quyết này chưa thực hiện chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định của pháp luật về chứng khoán. |
|  | **Điều 8.** **Tiêu chí và điều kiện miễn thuế đối với doanh nghiệp có thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo**  Miễn thuế thu nhập trong thời hạn 5 năm đối với khoản thu nhập của doanh nghiệp đáp ứng các tiêu chí, điều kiện sau:  a) Là doanh nghiệp trong nước hoặc nước ngoài, có đăng ký thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.  b) Có thu nhập chịu thuế từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp vi mạch bán dẫn, doanh nghiệp trí tuệ nhân tạo có nộp thuế tại Hải Phòng. |  |  | **Điều 6. Điều kiện miễn thuế**  **3.** Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với tổ chức có hoạt động góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đáp ứng tất cả điều kiện sau đây:  a) Đăng ký thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, có trụ sở chính trên địa bàn thành phố;  b) Có thu nhập chịu thuế từ chuyển nhượng cổ phần, vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuộc lĩnh vực ưu tiên quy định tại Điều 3 của Nghị quyết này chưa thực hiện chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định của pháp luật về chứng khoán. |
|  |  | **Điều 9.** **Trình tự, thủ tục miễn thuế và xác định đối tượng được miễn thuế**  1. Trình tự, thủ tụcmiễn thuế được thực hiện theo các quy định của Pháp luật liên quan đến thuế.  2. Trình tự, thủ tụcxác nhận Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Trung tâm đổi mới sáng tạo, Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; Chuyên gia; Cá nhân khởi nghiệp sáng tạo; Doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; Doanh nghiệp vi mạch bán dẫn; Doanh nghiệp trí tuệ nhân tạo được thực hiện như sau:  a) Tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp nộp hồ sơ về Sở Khoa học và Công nghệ;  b) Sở Khoa học và Công nghệ tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ từ Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của thành phố;  c) Sở Khoa học và Công nghệ thành lập Hội đồng thẩm định và ban hành văn bản trả lời trong vòng 15 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.  Chi tiết việc xác nhận và trình tự, thủ tục, biểu mẫu nêu tại các Phụ lục kèm theo Nghị quyết này.  3. Trường hợp các cơ quan có thẩm quyền quy định các thủ tục công nhận/chứng nhận/xác nhận các đối tượng nêu trên thì thực hiện theo quy định đó. | 1. Tham khảo từ Nghị quyết của Đà Nẵng;  2. Dựa trên các góp ý của Thuế thành phố Hải Phòng. |  | **Điều 7. Văn bản xác nhận** **hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo**  **1.** Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan tiếp nhận văn bản đề nghị và phát hành văn bản xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.  **2.** Nội dung văn bản xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gồm:  a) Xác nhận hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tổ chức/hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp;  b) Xác nhận doanh nghiệp là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo/Xác nhận tổ chức là tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo để được hưởng ưu đãi miễn thuế tại Nghị quyết [136/2024/QH15.](https://vbpl.vn/danang/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=136/2024/QH15.&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=0)  **3.** Thời điểm miễn thuế cho các đối tượng quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 Điều 2 Nghị quyết này được xác định kể từ ngày có văn bản xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Sở Khoa học và Công nghệ.  **Điều 8. Trình tự, thủ tục xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo**  1. Trình tự thực hiện  a) Tổ chức, doanh nghiệp nộp hồ sơ về Sở Khoa học và Công nghệ;  b) Sở Khoa học và Công nghệ tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ từ Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả;  c) Sở Khoa học và Công nghệ thành lập Hội đồng thẩm định.  Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Khoa học và Công nghệ thành lập Hội đồng thẩm định để tiến hành thẩm định hồ sơ. Quy định về Hội đồng thẩm định (theo Phụ lục I kèm theo Nghị quyết này).  Trên cơ sở kết quả làm việc của Hội đồng thẩm định, trường hợp hồ sơ đáp ứng điều kiện, trong 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày họp Hội đồng, Sở Khoa học và Công nghệ trả lời tổ chức, doanh nghiệp bằng văn bản xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (Theo mẫu số 04 Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này).  Trường hợp hồ sơ không đáp ứng điều kiện, trong 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày họp Hội đồng, Sở Khoa học và Công nghệ có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.  **2.** Số lượng hồ sơ: 01 bộ.  **3.** Thành phần hồ sơ gồm có:  a) Văn bản đề nghị xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (theo mẫu số 01 Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này);  b) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/giấy chứng nhận thành lập tổ chức; trong trường hợp tra cứu, khai thác được thông tin từ cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp thì tổ chức không phải nộp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;  c) Các tài liệu chứng minh (đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo): Bản sao chứng thực Văn bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ hoặc bản sao chứng thực Quyết định công nhận kết quả nghiên cứu nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ hoặc bản sao chứng thực các tài liệu khác chứng nhận dự án đổi mới sản phẩm, dịch vụ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới; hoặc bản sao chứng thực chứng nhận đạt giải thưởng tại các cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và các giải thưởng về khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật về giải thưởng khoa học và công nghệ;  d) Thuyết minh hoạt động của tổ chức/doanh nghiệp (theo mẫu 02 Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này);  đ) Các tài liệu minh chứng khác có liên quan (nếu có).  **4.** Cách thức thực hiện  a) Nộp hồ sơ: Doanh nghiệp, tổ chức nộp hồ sơ về Sở Khoa học và Công nghệ theo một trong các hình thức sau:  Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ;  Gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích;  Nộp hồ sơ trực tuyến.  b) Trả kết quả  Trả kết quả trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ;  Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích;  Trả kết quả trực tuyến.  **5.** Thời hạn giải quyết: 30 (ba mươi) ngày làm việc.  **6.** Cơ quan giải quyết: Sở Khoa học và Công nghệ  **7.**Kết quả thực hiện: Văn bản xác nhận hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Sở Khoa học và Công nghệ. |
|  |  | **Điều 10. Kinh phí thực hiện**  Kinh phí thực hiện cân đối từ nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm cho Sở Khoa học và Công nghệ. Định mức chi Hội đồng thẩm định hồ sơ thực hiện theo quy định hiện hành của Hội đồng tư vấn nhiệm vụ khoa học công nghệ. | 1. Tham khảo từ Nghị quyết của Đà Nẵng;  2. Để đảm bảo định mức chi rõ ràng, dễ thực hiện. |  | **Điều 9. Kinh phí thực hiện**  Nguồn kinh phí chi cho hoạt động của Hội đồng thẩm định được đảm bảo từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ. |
|  |  | **Điều 11.** **Tổ chức thực hiện**  **1.** Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm:  a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết này thống nhất trên địa bàn thành phố đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng, tuân thủ đúng theo quy định pháp luật; thực hiện miễn thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp của các cá nhân, tổ chức có khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo trên địa bàn Thành phố theo đúng tinh thần của Nghị quyết số [226/2025/QH15](https://vbpl.vn/danang/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=136/2024/QH15:&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=0), không để xảy ra trục lợi chính sách, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân và doanh nghiệp, đồng thời đảm bảo tiết kiệm thời gian, chi phí. Thực hiện rà soát, đánh giá hiệu quả của chính sách miễn thuế đối với hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo để kịp thời điều chỉnh, đảm bảo chính sách đạt được mục tiêu thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.  b) Giao Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm, chủ trì triển khai, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết.  c) Giao Thuế thành phố Hải Phòng hướng dẫn và thực hiện miễn thuế cho các đối tượng được thụ hưởng của Nghị quyết.  d) Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết này tại các Kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố cuối năm.  **2.** Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này. | Tham khảo từ Nghị quyết của Thành phố Hồ Chí Minh | **Điều 8. Tổ chức thực hiện**  1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố kịp thời tổ chức thực hiện Nghị quyết này thống nhất trên địa bàn Thành phố đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng, tuân thủ đúng theo quy định pháp luật; thực hiện miễn thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp của các cá nhân, tổ chức có khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố theo đúng tinh thần của Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội, hướng đến mục tiêu tiết kiệm, chống lãng phí, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của Thành phố, không để xảy ra trục lợi chính sách, không làm phát sinh thủ tục hành chính không cần thiết, đơn giản hóa các quy trình, thủ tục, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân và doanh nghiệp, đồng thời đảm bảo tiết kiệm thời gian, chi phí. Thực hiện rà soát, đánh giá hiệu quả của chính sách miễn thuế đối với hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo để kịp thời điều chỉnh, đảm bảo chính sách đạt được mục tiêu thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.  2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.  Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Khóa X Kỳ họp thứ hai mươi thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2025./. | **Điều 12. Tổ chức thực hiện**  **1.** Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm:  a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết này thống nhất trên địa bàn thành phố đảm bảo công khai, minh bạch; thông tin về thời điểm miễn thuế theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị quyết [136/2024/QH15:](https://vbpl.vn/danang/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=136/2024/QH15:&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=0) *“2. Thời gian thực hiện thí điểm các cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố quy định tại Chương III của Nghị quyết này là 05 năm. Trường hợp thời gian miễn thuế cho các đối tượng theo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 14 của Nghị quyết này chưa kết thúc thì tiếp tục thực hiện cho đến khi kết thúc thời gian miễn thuế”* để các doanh nghiệp biết, chủ động trong triển khai hoạt động của doanh nghiệp.  b) Giao Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm, chủ trì triển khai, hướng dẫn thực hiện chính sách, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xác nhận các nội dung theo Nghị quyết;  c) Giao Cục thuế thực hiện các thủ tục miễn thuế cho các đối tượng được thụ hưởng của Nghị quyết.  d) Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết này tại các Kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố cuối năm.  **2.** Trong trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh về trình tự, thủ tục thực hiện các nội dung chính sách, Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.  **3.** Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.  **4.** Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này đạt kết quả tốt.  Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng, khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2024./. |
|  |  | **Điều 12. Điều khoản thi hành**  Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung Nghị quyết này được thay thế, sửa đổi, bổ sung thì áp dụng quy định theo văn bản mới.  Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng, Khóa , nhiệm kỳ 2021 - 2026, Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2025, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026./. | Tham khảo từ Nghị quyết của Đà Nẵng |  | **Điều 11. Điều khoản thi hành**  Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.  Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế. |